

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93 /2024/HS-ST

Ngày: 17 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Thu

2. Bà Nguyễn Thị Liễu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thùy T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 7 năm 1997 tại tỉnh Nam Định. Nơi ĐKNKTT: Phường Lộc V, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện tại: Phường Cao X, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C; sinh năm: 1966; nghề nghiệp: Hưu trí và bà Nguyễn Thị Phương A; sinh năm: 1975; nghề nghiệp: Lao động tự do; ông bà đều trú tại: Phường Cao X, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh; Anh chị em ruột: Có 02 người, T là con đầu trong gia đình; chưa có chồng, con; tiền án: 01 tiền án. Ngày 16/9/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất.

- **Bị hại:** Chị Võ Thị Minh D, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số 54 đường Mạc Thị B, Tổ dân phố 02, Phường Nam L, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Phương A, sinh năm: 1975. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường Lộc V, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định.

Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 45, ngõ 33 đường Trần P, Khu 6, phường Cao X, TP Hạ L, tỉnh Quảng Ninh. Bà Nguyễn Thị Phương A có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 02 năm 2024, Nguyễn Thị Thùy T đã lập tài khoản Facebook tên “ÂnLyn QC” rồi đăng tải các hình ảnh rao bán túi xách với mục đích để lừa đảo chiếm đoạt tiền của người mua. T sử dụng sim rác số thuê bao 0799154185 để cung cấp cho người mua để liên lạc và tài khoản Ngân hàng PVCombank số “103002352444” mang tên “Le Thi Yen Nhi” để thực hiện giao dịch.

Ngày 07/4/2024, chị Võ Thị Minh D, trú tại tổ dân phố 2, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình, sử dụng tài khoản Facebook của mình tên "Minh Duyên" lên mạng xã hội tìm túi xách để mua, khi tìm thấy trên tài khoản Facebook “ÂnLyn QC” có đăng bán túi xách kèm theo hình sản phẩm túi xách với mức giá rẻ nên đã nhắn tin vào tài khoản Facebook “ÂnLyn QC” của T để hỏi mua túi xách. Sau khi trao đổi với T, chị D đặt mua 50 cái túi xách với giá 3.500.000 đồng. T đồng ý bán rồi yêu cầu chị D chuyển khoản thanh toán đến số tài khoản ngân hàng PVCombank số “103002352444” mang tên “Le Thi Yen Nhi” của T. Vì tin tưởng T nên chị D sử dụng tài khoản ngân hàng BIDV số “5316899968” mang tên “VO THI MINH D” chuyển vào tài khoản ngân hàng trên của T số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, T chặn liên lạc với chị D. Sau đó chuyển số tiền 4.300.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số “1037208584” mang tên “Nguyen Thi Phuong A” là số tài khoản ngân hàng của mẹ T. Cùng ngày, T dùng tài khoản ngân hàng của mẹ chuyển số tiền 3.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng VIETTINBANK số “102871130096 của mình” rồi sử dụng để tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Promax màu trắng, số IMEI 1: 355319545529673, số IMEI 2: 355319545957651 từ Nguyễn Thị Thùy T.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus màu vàng T khai nhận là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, T đã bán cho 01 người đàn ông không rõ lý lịch, địa chỉ ở thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh nên không thu giữ được.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thị Thùy T đã tác động gia đình bồi thường số tiền 3.500.000 đồng cho bị hại Võ Thị Minh D. Chị D đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKSĐH-KT ngày 18 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Thị Thùy T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử bị cáo T từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

Trả lại cho Nguyễn Thị Thùy T 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Promax màu trắng, số IMEI 1: 355319545529673, số IMEI 2: 355319545957651.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị Phương A là mẹ của T đã cho T quản lý và sử dụng tài khoản ngân hàng của mình nhưng không biết T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên không bị xử lý.

Tại phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T trình bày đã nhận thức được sự sai trái về phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Với mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Nguyễn Thị Thùy T đã dùng tài khoản Facebook “ÂnLyn QC” đăng hình ảnh túi xách nhằm thu hút người mua, ngày 07/4/2024, chị Võ Thị Minh D đã liên lạc qua tài khoản Facebook trên đặt mua túi xách T đồng ý rồi yêu cầu chuyển số tiền 3.500.000 đồng. Nhận được tiền T chặn liên lạc với chị D và chiếm đoạt số tiền trên. Vì vậy, Nguyễn Thị Thùy T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo T là người đã trưởng thành có sức khỏe, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiện đang có 01 tiền án và đã trải qua thời gian được giáo dục pháp luật, giáo dục về ý thức tuân thủ pháp luật và đã bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tu dưỡng rèn luyện bản thân, lao động để tạo ra thu nhập hợp pháp nuôi sống bản thân và gia đình, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, bị cáo đã sử dụng mạng xã hội Facebook của mình để đăng tải thông tin bán hàng nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng không bằng mồ hôi công sức của mình chỉ để phục vụ cho nhu cầu tiêu xài cá nhân. Phạm tội này tuy số tiền bị cáo chiếm đoạt là không lớn nhưng thuộc trường hợp tái phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt, làm việc bình thường của bị hại và trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần thiết phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian, cải tạo tu dưỡng đạo đức và sửa chữa những sai lầm của mình, để khi tái hòa nhập cộng

đồng trở thành một công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo Nguyễn Thị Thùy T tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Bố của bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong quá trình phục vụ trong lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam, được tặng thưởng Huy chương của Chủ tịch nước, Giấy khen của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Nam. Bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để cân nhắc, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội cũng như quá trình nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở lại làm công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án, theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thị Thùy T đã tác động gia đình bồi thường số tiền 3.500.000 đồng cho bị hại Võ Thị Minh D. Chị D đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Promax màu trắng, số IMEI 1: 355319545529673, số IMEI 2: 355319545957651 từ Nguyễn Thị Thùy T.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus màu vàng T khai nhận là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, T đã bán cho 01 người đàn ông không rõ lý lịch, địa chỉ ở thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh nên không thu giữ được.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Promax màu trắng, số IMEI 1: 355319545529673, số IMEI 2: 355319545957651 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do đó cần căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Nguyễn Thị Thùy T.

Đối với bà Nguyễn Thị Phương A là mẹ của T đã cho T quản lý và sử dụng tài khoản ngân hàng của mình nhưng không biết T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên không bị xử lý.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thị Thùy T 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: không.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Nguyễn Thị Thùy T 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Promax màu trắng, số IMEI 1: 355319545529673, số IMEI 2: 355319545957651, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/12/2024); bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(đã ký)****Nguyễn Thanh Hoa**